TAND HUYỆN CẨM THỦY **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 110/2019/QĐST- HNGĐ	*Cẩm Thuỷ, ngày 13 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2019/TLST- HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị M - sinh năm 1993

Nơi cư trú: xã CT, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn : Anh Võ Văn T - sinh năm 1987

Nơi cư trú: xã CT, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị M và anh Võ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị M và anh Võ Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị M và anh Võ Văn T thống nhất có 1 con chung là Võ Minh H - sinh ngày 6/8/2011.

Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa Chị M và anh T như sau:

Giao cháu H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh T không yêu cầu Chị M cấp dưỡng nuôi con chung. Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị M và anh Võ Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Bùi Thị M phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ Chị M đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho Chị M 150.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006095 ngày 20/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn